TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH KIÊN GIANG Bản án số: **25/2022**/HS-ST Ngày: 16-6-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phạm Thị Lệ Hoa**

2. Ông **Nguyễn Văn Bao**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Huỳnh Thiên Ân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Văn Dĩnh N ,** sinh ngày 25/5/2002.Giới tính: Nam

Nơi cư trú: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Huỳnh Văn C , sinh năm 1980 và bà Phan Thị L , sinh năm 1985. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú *(Bị cáo có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 02/9/2021, Huỳnh Văn Dĩnh N liên lạc với Lê Trung C , sinh năm 1989, thường trú ấp Kinh 10B, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, qua mang xã hội (Zalo) để hỏi mua 01 bịch ma túy đá với giá 200.000 đồng, nhằm mục đích sử dụng, C đồng ý và hẹn N lên cầu cao tốc Kinh 9 để giao ma túy. Sau khi thỏa thuận xong N hỏi mượn xe mô tô loại Sirius, biển kiểm soát 68T1-388.57 của Võ Hoàng Tuấn A (lúc mượn Tuấn A không biết N đi mua ma túy) chạy đến địa điểm đã hẹn, khi đến điểm hẹn N điện thoại cho C và C kêu N đi tiếp lên đường đầu ngàn

Kinh 9 thuộc ấp Kinh 10B, thị trấn T , huyện T gần nhà của C để nhận ma túy, tại đây N nhận ma túy từ một thanh niên lạ mặt không biết họ tên địa chỉ. Sau khi mua ma túy và trả tiền xong, N cầm bịch ma túy trên tay trái và điều khiển xe chạy về, khi đến chân cầu cao tốc Kinh 9, thuộc ấp Kinh 9, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang, lúc này là 16 giờ cùng ngày thì N bị lực lượng trực chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 yêu cầu dừng xe để kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên N bỏ bịch ma túy đang cầm trên tay xuống đất thì bị phát hiện và lập biên bản thu giữ 01 bịch nylon trong suốt được hành kín có kích thước 3,5cm x 0,5cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy, cùng đồ vật có liên quan gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen đã qua sử dụng, 01 xe mô tô loại Sirius, biển kiểm soát 68T1-388.57 đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang tiến hành trưng cầu giám định, để xác định chất ma túy, trong 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kín kích thước 3,5cm x 0,5cm bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy, được niêm phong trong một phong bì màu trắng có dòng chữ màu đỏ "CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, CÔNG AN HUYỆN T " có chữ ký giáp lai xác nhận của Điều tra viên Trần Quốc Lợi, người chứng kiến Phan Thah Tuyền, Lưu Tứ Đệ, người bị bắt Huỳnh Văn Dĩnh N và có dấu mộc đỏ giáp lai của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T , tỉnh Kiên Giang và trưng cầu giám định dấu vết đường vân trên mẫu vật được niêm phong trong phong bì màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 858/KL-KTHS ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,1420 gam.** Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1121 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 858/2021.Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Kết luận giám định số 859/KL-KTHS ngày 06/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Trên 01 (một) bịch nylon trong suốt được hàn kính, 3,5cm x 0,5cm (mẫu cần giám định) không có dấu vết đường vân.

Cáo trạng số 19/CT-VKSTH ngày 18/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng là 0,1121 gam và bao gói đựng mẫu, được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 858/2021 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Huỳnh Long Tịnh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang,

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen đã qua sử dụng, của Huỳnh Văn Dĩnh N dùng vào việc phạm tội (liên lạc mua ma túy về sử dụng).

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ, ngày 02/9/2021 bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N liên lạc hỏi mua ma túy của Lê Trung C bán và nhận 01 bịch ma túy từ một thanh niên lạ mặt không biết họ tên địa chỉ ở đầu ngàn đoạn Kinh 9 qua Kinh 10 (đoạn gần đường cao tốc Lộ Tẻ - Rạch Giá), với giá 200.000 đồng, nhằm mục đích sử dụng, trên đường về khi đến chân cầu cao tốc Kinh 9, thuộc ấp Kinh 9, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang thì N bị lực lượng trực chốt kiểm soát phòng, chống dịch Covid-19 yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra thì phát hiện và bắt quả tang bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N tàng trữ một bịch ma túy đá loại **Methamphetamine có khối lượng là 0,1420 gam.**

Tại Kết luận giám định số 858/KL-KTHS ngày 07/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Nhiều hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine.** Khối lượng mẫu gửi giám định là **0,1420 gam.**

Từ những phân tích, đánh giá trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, trong quá trình điều tra bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra triệt phá 01 tụ điểm mua bán trái phép chất ma tuý và 01 tụ điểm đang lập kế hoạch để đấu tranh triệt xoá thuộc ấp Kinh 10B, thị trấn T , huyện T nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng là 0,1121 gam và bao gói đựng mẫu, được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 858/2021 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Huỳnh Long Tịnh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang,

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen đã qua sử dụng, của bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N dùng vào việc phạm tội (liên lạc mua ma túy về sử dụng).

- Đối với Võ Hoàng Tuấn A có cho bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N mượn xe làm phương tiện đi lại, do không biết bị cáo N đi mua ma túy về sử dụng nên không đủ căn cứ để xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Võ Hoàng Tuấn A một xe mô tô loại Sirius, biển kiểm soát 68T1-388.57 đã qua sử dụng, do không liên quan đến vụ án là phù hợp.

- Đối với Lê Trung C là người mà bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N khai vào ngày 02/9/2021, đã liên lạc qua điện thoại để mua 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng về

nằm mục đích sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiếp tục điều tra, xác minh, xác định hành vi có đủ căn cứ phạm tội xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Văn Dĩnh N 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi giám định là chất ma tuý loại **Methamphetamine,** có khối lượng là 0,1121 gam và bao gói đựng mẫu, được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 858/2021 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Huỳnh Long Tịnh và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang,

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen đã qua sử dụng, của bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N .

Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang, theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKSTH ngày 18/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T .

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn Dĩnh N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kiên Giang;*
- *VKSND huyện T ;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;*
- *THA Dân sự, Hình sự;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA